

BÁO CÁO

Công tác cải cách hành chính quý III năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ quý IV năm 2020

Thực hiện Công văn số 3391/UBND-CCHC ngày 19/9/2018 của UBND huyện Phú Lộc về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch cải cách hành chính và báo cáo cải cách hành chính và kết quả nâng cao chất lượng quản trị hành chính công. UBND xã Giang Hải báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính quý III năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ quý IV năm 2020 như sau:

Phần I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Về xây dựng triển khai kế hoạch cải cách hành chính

1.1. Việc triển khai, quán triệt các nội dung, nhiệm vụ của chương trình, kế hoạch về CCHC

- UBND xã đã chỉ đạo xây dựng các kế hoạch cải cách hành chính năm 2020. Trong đó, nêu rõ các nhiệm vụ và giải pháp cụ thể để thực hiện hoàn thành các kế hoạch đã đề ra như cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, cải cách bộ máy hành chính, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức và dự kiến kinh phí cụ thể để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ. Đồng thời, xác định chủ đề CCHC năm 2020 của xã là: “*Phát triển chính quyền điện tử, cải cách tổ chức bộ máy, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị*” và Chỉ thị của UBND huyện về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” năm 2020.

- Trên cơ sở các nội dung của kế hoạch, các công chức chuyên môn căn cứ theo chức năng nhiệm vụ được phân công đã tích cực tham mưu ban hành các văn bản và tổ chức thực hiện nhiệm vụ mà kế hoạch đã xây dựng.

1.2. Số lượng các văn bản chỉ đạo, điều hành về CCHC

UBND xã đã ban hành hệ thống các văn bản về chỉ đạo CCHC như:

Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 18/02/2020 về công tác CCHC năm 2020;

Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 18/02/2020 triển khai Chương trình trọng điểm năm 2020 về cải cách hành chính trọng tâm là phát triển chính quyền điện tử, cải cách tổ chức bộ máy, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị

Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 18/02/2020 về tuyên truyền CHCC năm

2020;

Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 18/02/2020 về việc duy trì cải tiến hệ thống Quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;

Kế hoạch số 58 KH/UBND ngày 18/02/2020 về đánh giá chất lượng nội bộ Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã;

Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 18/02/2020 về thực hiện Mục tiêu chất lượng năm 2020;

Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 18/02/2020 về Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2020;

Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 18/02/2020 về Tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2011-2020;

Hệ thống các văn bản trên đã tạo tính đồng bộ, nhất quán và quyết liệt trong chỉ đạo thực hiện công tác CCHC tại đơn vị.

1.3. Việc tổ chức các hội nghị giao ban, phổ biến công tác CCHC

Công tác cải cách hành chính luôn được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng ủy, của chính quyền địa phương. Trong các buổi giao ban tuần, tháng đều được lãnh đạo xã triển khai, quán triệt các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác CCHC đến đội ngũ cán bộ, công chức tập trung thực hiện. Đồng thời hàng tháng UBND xã tổ chức họp Bộ phận TN&TKQ xã để kịp thời chỉ đạo các nhiệm vụ đối với công chức trong việc giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Quá trình triển khai gặp những khó khăn, vướng mắc, UBND xã đã giao công chức phụ trách tham mưu tổng hợp nội dung và triển khai họp để khắc phục những tồn tại nhằm thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính tại đơn vị.

2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành CCHC

- Trên cơ sở các văn bản của cấp trên, UBND xã đã chỉ đạo các bộ phận liên quan nghiên cứu, tham mưu xây dựng kế hoạch công tác cải cách hành chính phù hợp với thực tế của địa phương. Đồng thời qua các buổi họp giao ban hàng tuần, tháng đều tổ chức đánh giá việc thực hiện giải quyết hồ sơ cho tổ chức, cá nhân; việc thực hiện nội quy quy chế cơ quan nhằm động viên những mặt tích cực và chấn chỉnh kịp thời những tồn tại, hạn chế.

- Những sáng kiến trong công tác cải cách hành chính: Chủ yếu là giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân khi đến giao dịch tại đơn vị nhanh nhất có thể, đa số là giải quyết hồ sơ trong ngày, tránh gây sự phiền hà đi lại nhiều lần cho nhân dân. Lưu các hồ sơ, thủ tục hành chính một cách khoa học, khi hoàn thành giải quyết hồ sơ có ký nhận việc đã hoàn thành hồ sơ, thực hiện phát phiếu khảo sát mức độ hài lòng sau khi thực hiện TTHC; niêm yết đầy đủ, công khai, minh bạch TTHC tại bảng niêm yết đặt tại Bộ phận TN&TKQ và Trang thông tin điện tử xã để công dân, tổ chức thuận tiện trong thực hiện TTHC.

3. Về kiểm tra cải cách hành chính:

UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 24/02/2020 của UBND xã về kế hoạch tự kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2020, UBND xã đã tiến hành tự kiểm tra tại các bộ phận CCHC. Qua kiểm tra kịp thời phát hiện, khắc phục và chấn chỉnh những sai sót trong việc giải quyết thủ tục hành chính.

4. Về công tác tuyên truyền cải cách hành chính:

UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 18/02/2020 về tuyên truyền cải cách hành chính. Công tác tuyên truyền được thực hiện thường xuyên, thông qua hình thức phát thanh và lồng ghép nội dung tuyên truyền vào các hội nghị, các cuộc họp của xã, thôn, đồng thời công khai các thủ tục hành chính tại Bộ phận TN&TKQ và trang thông tin điện tử xã. Nội dung tuyên truyền tập trung vào việc phổ biến sâu rộng về tầm quan trọng, ý nghĩa, mục tiêu, tác động của cải cách hành chính đối với phát triển kinh tế - xã hội; Tuyên truyền phổ biến các văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh và huyện, xã về công tác cải cách hành chính; Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong mối quan hệ với các cơ quan hành chính nhà nước, trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc giải quyết các công việc của công dân. Qua đó, đã góp phần vào việc thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội cơ bản đạt và vượt chỉ tiêu đề ra, đời sống của người dân ổn định; đồng thời nâng cao nhận thức, trách nhiệm, của đội ngũ cán bộ, công chức trong quá trình thực thi công vụ và tăng cường sự tham gia của người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong triển khai cải cách thủ tục hành chính để người dân hiểu và cùng chung tay thực hiện, góp phần đưa công tác CCHC thật sự đi vào đời sống và mang lại hiệu quả thiết thực cho nhân dân.

5. Công tác xây dựng và triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”

- UBND xã đã ban hành kế hoạch số 203/KH-UBND ngày 26/3/2020 về Học tập và triển khai thực hiện chuyên đề năm 2020: “*Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống Đảng trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” để phổ biến, quán triệt đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức nghiêm túc thực hiện. Trong đó, nêu rõ mục đích là tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chương trình hành động số 13-CTr/HU ngày 12/01/2017 của Huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Kế hoạch số 110-KH/HU ngày 14/01/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy Phú Lộc triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập chuyên đề năm 2020 “*Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, các phong trào thi đua yêu nước của cơ quan, đơn vị. Đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong

cách Hồ Chí Minh thành công việc tự giác, thường xuyên của từng cán bộ, Đảng viên.

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” đã tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động của các ban ngành, cán bộ, đảng viên, công chức, đoàn viên, hội viên. Đến nay, tại đơn vị chưa có trường hợp cán bộ, công chức có những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Qua đó từng bước kiện toàn, củng cố hệ thống chính trị vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh ở địa phương.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

1.1. Xây dựng và ban hành văn bản QPPL của địa phương

UBND xã giao bộ phận Tư pháp - Hộ tịch tham mưu UBND xã về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Đã tham mưu xây dựng kế hoạch ban hành các văn bản QPPL của địa phương để tổ chức thực hiện việc ban hành văn bản QPPL đạt hiệu quả.

1.2. Rà soát VB QPPL của địa phương

Trên cơ sở các kế hoạch đã ban hành, bộ phận tham mưu đã thực hiện tự rà soát 01 văn bản QPPL là Nghị quyết của HĐND xã ban hành. Qua kiểm tra, văn bản được ban hành đúng thể thức, thủ tục theo Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

1.3. Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các VBQPPL tại địa phương

Kế hoạch xây dựng văn bản QPPL đã được triển khai đến toàn thể cán bộ, công chức trong cơ quan biết và tổ chức thực hiện. Các văn bản QPPL của xã sau khi ban hành, được niêm yết công khai và được đưa tin trên hệ thống loa phát thanh kịp thời, đúng quy định để nhân dân được biết và thực hiện.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- UBND xã thường xuyên rà soát, cập nhật đầy đủ danh mục các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã.

- Thực hiện công khai đầy đủ danh mục các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã tại bảng niêm yết của Bộ phận TN&TKQ và Trang TTĐT xã để tổ chức, cá nhân biết thuận tiện trong giao dịch thủ tục hành.

- Đến nay, UBND xã chưa tiếp nhận đơn thư phản ánh những kiến nghị của tổ chức, cá nhân về văn bản hành chính, hành vi hành chính đối với việc áp dụng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

3.1. Thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVV của cơ quan, đơn vị

Thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Nghị quyết 834/NQ-UBTVQH14 ngày 17/12/2019 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thừa thiên Huế, thực hiện tinh giản biên chế đối với cán bộ, công chức. Hiện đã có Quyết định nghỉ theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP đối với cán bộ, công chức là 10 người.

3.2. Kết quả triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền tham mưu, giải quyết đơn vị đã được UBND xã công bố áp dụng tại Bộ phận TN&TKQ hiện đại là 26 lĩnh vực, 180 TTHC, trong đó:

+ Số TTHC giải quyết theo cơ chế một cửa: 144 TTHC

+ Số TTHC giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông: 36 TTHC

- UBND xã ban hành quy chế hoạt động Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại xã, là đầu mối hướng dẫn, tiếp nhận và trả kết quả cho cá nhân, tổ chức khi đến giao dịch thủ tục hành chính tại đơn vị. Qua đó, các công chức đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật đồng thời có trách nhiệm trả lời, giải quyết những kiến nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến việc tiếp nhận và trả kết quả. Vì vậy, đã nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC của tổ chức, công dân.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại được bố trí đầy đủ như máy vi tính, máy phô tô, máy Scan, máy in,..hệ thống máy tính được nối mạng Internet để các bộ phận dễ dàng áp dụng các phần mềm dùng chung vào việc tiếp nhận và giải quyết công việc.

- Việc bố trí công chức đáp ứng yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ, tinh thần thái độ phục vụ và thực hiện chế độ chính sách đối với công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã đảm bảo theo đúng quy định.

- Về khảo sát mức độ hài lòng, đơn vị thực hiện theo Quyết định số 2709/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh quy định khảo sát lấy ý kiến mức độ hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính đối với cá nhân, tổ chức khi thực hiện giao dịch hành chính tại đơn vị. Trong quý III, mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đạt trên 95%.

- Quán triệt và thực hiện nghiêm túc Quyết định số 3641/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh quy định về trách nhiệm công khai xin lỗi của CBCCVV làm việc tại đơn vị. Trong quý thực hiện đạt 93% giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn, 7% giải quyết thủ tục hành chính trễ hạn.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

Trên cơ sở quy chế văn hóa công sở của UBND huyện, UBND xã đã ban hành quy chế văn hóa công sở của xã và triển khai đến từng cán bộ, công chức trong cơ quan nên việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, ý thức trách nhiệm trong hoạt động công vụ của cán bộ công chức được nâng lên, tình trạng đi muộn về sớm, uống rượu bia, hút thuốc lá tại nơi công sở được hạn chế.

4.1. Về cán bộ, công chức xã

- Sau sáp nhập xã, đến nay đơn vị có 29 cán bộ, công chức cấp xã. Trong đó công chức xã có 18 người gồm: Văn phòng - Thống kê: 03, Tư pháp - Hộ tịch: 04, Địa chính - Xây dựng: 03, Kế toán - Tài chính: 02, Văn hóa - xã hội: 04, Công an: 01, Quân sự: 01.

- Về trình độ chuyên môn CBCC: Đại học: 21 người, chiếm 72,4%; Trung cấp: 05 người, chiếm 17,2%; Về lý luận chính trị: 26 người, chiếm 90%; đang học 03 người, chiếm 10%. Số lượng công chức đạt chuẩn 100%.

4.2. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức được UBND xã thực hiện theo công văn của cấp trên, hiện đơn vị có 04 cán bộ, công chức đang theo học lớp Trung cấp chính trị hành chính tại huyện Phú Lộc. Ngoài ra, tham gia đầy đủ các lớp tập huấn ngắn hạn do cấp trên tổ chức.

5. Cải cách tài chính công

5.1. Tình hình triển khai các chính sách thuế, thu nhập, tiền lương, tiền công, chính sách an sinh xã hội tại cơ quan, đơn vị

Việc triển khai các chính sách này thường xuyên được quan tâm nhằm đảm bảo quyền lợi cho CBCC.

Đối với chính sách an sinh xã hội: Thường xuyên quan tâm thăm hỏi các hộ chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội và hộ nghèo. Đã thực hiện chi trả kịp thời, đúng đối tượng các chế độ chính sách liên quan cho người dân.

5.2. Thực hiện đổi mới cơ chế quản lý đối với cơ quan hành chính

Chấp hành nghiêm luật ngân sách, thu chi theo kế hoạch phân bổ của huyện và Nghị quyết HĐND xã, giải quyết chế độ kịp thời đúng dự toán và pháp luật quy định.

5.3. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực chăm lo phát triển giáo dục và đào tạo, y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình, thể dục thể thao

Xây dựng các phong trào khuyến học khuyến tài từ họ tộc, thôn, làng đến xã. Xây dựng quỹ khuyến học để động viên kịp thời những thành tích xuất sắc trong công tác dạy và học tại địa phương, xây dựng tốt các phong trào thể dục thể thao cho mọi tầng lớp nhân dân. Thực hiện tốt các biện pháp kế hoạch hóa gia đình, xây dựng cụm không sinh con thứ 3 trở lên được ổn định và vững mạnh.

6. Hiện đại hóa hành chính

6.1 Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước

- Công tác ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của đơn vị nhìn chung đã được quan tâm, hầu hết các ban ngành đều có máy vi tính. Đa số đã ứng dụng phần mềm trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ và kết nối mạng nội bộ để trao đổi thông tin nhanh giữa các cơ quan đơn vị.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1150/QĐ-UBND ngày 11/5/2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thực hiện tại tỉnh Thừa Thiên Huế đến cán bộ, công chức và công dân.

6.2. Tình hình áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015 trong hoạt động của cơ quan đơn vị

UBND xã đã ban hành kế hoạch duy trì áp dụng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia ISO 9001:2015, ban hành chính sách chất lượng và kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng năm 2020. Đã tổ chức đánh giá nội bộ lần 1 về Hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2015 vào tháng 6/2020 theo kế hoạch đề ra. Qua đánh giá phát hiện những điểm không phù hợp và chỉ đạo công chức nghiêm túc khắc phục.

Phần II

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG QUẢN TRỊ VÀ HÀNH CHÍNH CÔNG

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

- Trên cơ sở kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai thực hiện nâng cao Chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công của tỉnh năm 2020, UBND xã đã chỉ đạo triển khai nghiêm túc các nội dung đến toàn thể các ban ngành của UBND xã tập trung thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch xác định rõ những nhiệm vụ, giải pháp, trách nhiệm để thực hiện tốt 7 nội dung của chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công đó là sự phối hợp với UBNDTTQVN xã; Thường xuyên phổ biến, quán triệt cho người dân hiểu rõ các văn bản Luật, nội dung quy định tại Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; thực hiện tốt việc công khai, minh bạch đối với các chính sách đảm bảo đúng đối tượng; Tăng cường vai trò giám sát, phản biện của người dân; Tuyên truyền, phổ biến và tích cực hỗ trợ, đôn đốc người dân thực hiện quyền tham gia bầu cử trước khi tổ chức bầu cử các cấp; Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, giải quyết tốt các thủ tục hành chính liên quan đến người dân; Duy trì thường xuyên và nâng cao chất lượng hoạt động Cổng thông tin điện tử UBND cấp xã.

- Tuyên truyền, phổ biến các nội dung trong kế hoạch cho các cán bộ, công chức và người dân được biết thông qua việc lồng ghép các nội dung vào các cuộc giao ban tuần, tháng, các buổi sinh hoạt tại thôn, tiếp xúc cử tri,... để hiểu hơn chỉ số PAPI và sự tham gia của tầng lớp nói trên góp phần nâng cao chất lượng quản trị và hành chính công trên địa bàn.

- Công tác triển khai thực hiện luôn được lãnh đạo chính quyền địa phương đôn đốc, theo dõi nhằm nâng cao chất lượng quản trị và hành chính công.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Thực hiện việc công khai, minh bạch đối với các nội dung quy định tại Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn

2.1. Công khai hộ nghèo và chính sách xã hội cho người nghèo

- Việc công khai hộ nghèo và chính sách xã hội cho người nghèo đảm bảo dân chủ, công khai dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, chính quyền, sự giám sát của Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể và sự tham gia của người dân nhằm xác định đúng đối tượng, phản ánh đúng thực trạng đời sống của nhân dân, tuyệt đối không bỏ sót hộ nghèo, hộ cận nghèo, không chạy theo thành tích làm sai lệch thực trạng nghèo của địa phương.

- Về tiêu chí và chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo thực hiện theo quy định tại Quyết định số 59/2015/QQĐ-TTg, sau khi tiến hành rà soát thực hiện niêm yết công khai danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo tại trụ sở UBND xã, nhà sinh hoạt thôn và thông báo trên loa phát thanh của xã để nhân dân được biết. Qua đó, đảm bảo quyền và lợi ích, các chính sách được hỗ trợ đúng đối tượng để người dân được biết.

2.2. Công khai ngân sách xã, thị trấn và các khoản thu khác ở khu dân cư

- Việc triển khai các chính sách này thường xuyên được quan tâm nhằm đảm bảo quyền lợi cho CBCC.

- Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về quản lý ngân sách như Luật Ngân sách, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Luật phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn của cấp trên. Sử dụng ngân sách tiết kiệm, hiệu quả và không chiếm dụng nguồn.

- Thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; UBND xã đã tổ chức Hội nghị toàn thể CBCC và những người hoạt động không chuyên trách để thống nhất các nội dung và định mức chi trong năm, trên cơ sở đó UBND xã ra Quyết định ban hành quy chế chỉ tiêu nội bộ, quản lý sử dụng tài sản công thực hiện chế độ tự chủ; Ngoài ra UBND xã đã xây dựng và ban hành tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao trong năm để làm căn cứ chi trả thu nhập tăng thêm cho CBCC và những người hoạt động không chuyên trách. Niêm yết, công khai dự toán ngân sách xã niêm yết tại đơn vị và Trang Thông tin điện tử xã.

2.3. Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và khung giá đất; công khai kế hoạch đầu tư của các dự án trên địa bàn và kết quả xử lý các vụ việc qua giám sát ở khu dân cư

- Việc công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và khung giá đất; công khai kế hoạch đầu tư của các dự án trên địa bàn đã được thực hiện theo quy định.

- Thực hiện đúng quy định về việc tổ chức lấy ý kiến đóng góp của người dân đối với dự thảo về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương. Tiếp thu đầy đủ, giải trình, thông tin kịp thời, xem xét điều chỉnh và công khai để người dân được biết về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương.

- Thực hiện việc công khai về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương theo đúng quy định, đảm bảo đúng về hình thức công khai, nội dung công khai, thời gian và địa điểm công khai.

- Đối với quy hoạch đất đai và các dự án liên quan đất đai trên địa bàn, công khai các quy hoạch đất đai được cấp có thẩm quyền phê duyệt; kịp thời cập nhật, công khai khi có sự điều chỉnh quy hoạch. Công khai kế hoạch đầu tư của các dự án có liên quan đất đai, mục đích sử dụng đất; mức giá đền bù khi thu hồi đất; số hộ, diện tích đất, loại đất bị thu hồi, tài sản, cây trồng cùng với mức giá đền bù và kết quả xử lý các vụ việc qua giám sát ở khu dân cư.

2. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị và giải trình với người dân

2.1. Trách nhiệm của người đứng đầu

- UBND xã thực hiện nghiêm Chỉ thị số 07-CT/TU ngày 25/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước và Chỉ thị số 32/CT-UBND ngày 22/12/2016 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 4059/CT-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2020; Quyết định 593/QĐ-UBND ngày 11/3/2019 của UBND tỉnh về Đề án văn hóa công vụ; Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND ngày 16/5/2019 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 48/2018/QĐ-UBND ngày 31/8/2018 của UBND tỉnh.

- Chỉ đạo cán bộ, công chức việc thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính góp phần nâng cao đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, nhất là cán bộ, công chức được bố trí làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại xã gắn với việc thực hiện tốt quy chế văn hóa công sở, quy tắc ứng xử tại đơn vị. Nhờ vậy, thời gian qua tại đơn vị không có trường hợp cán bộ, công chức có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà, vi phạm quy tắc ứng xử trong việc tiếp nhận và giải quyết công việc đối với cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp tại đơn vị.

- Cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ, đúng thành phần, đúng giờ các cuộc họp do lãnh đạo UBND huyện chủ trì; Nghiêm túc thực hiện chế độ giao ban tuần, tháng theo Quy chế làm việc của đơn vị.

- Trên cơ sở Quyết định số 28/2018 ngày 08/5/2018 về chế độ chi hội nghị và công tác phí cho cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh. UBND xã đã thực hiện khoán kinh phí cho cán bộ, công chức và thực hiện chế độ chi các hội nghị tại cơ quan theo đúng quy định của cấp trên.

- Luôn thực hiện nghiêm quy chế làm việc của UBND huyện; chấp hành sự chỉ đạo, điều hành, kết luận của lãnh đạo huyện.

- Về quản lý, giám sát việc sử dụng thời giờ làm việc được triển khai, quán triệt nghiêm túc đến toàn thể cán bộ, công chức và người lao động tại đơn vị thực hiện đúng quy định theo Thông báo số 234/TB-UBND ngày 31/8/2018 về thay đổi giờ làm việc trên địa bàn tỉnh. Trong thời gian qua cán bộ, công chức tại đơn vị luôn thực hiện đúng giờ giấc theo quy định.

2.2. Về giải trình với người dân

- Thực hiện định kỳ trực tiếp tiếp công dân vào ngày thứ 5 hàng tuần theo lịch đề ra; các đơn thư, kiến nghị, phản ánh của người dân khi gửi đến đơn vị đều được bộ phận tiếp nhận kiểm tra, hướng dẫn tận tình và chuyển công chức chuyên môn tham mưu giải quyết đảm bảo đúng quy trình, trình tự, thủ tục quy định; hạn chế không để xảy ra trường hợp xử lý quá hạn, đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của người dân; đồng thời nhờ làm tốt công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho người dân nên không có các đơn khiếu nại, tố cáo tại địa phương.

- Hoạt động của Ban Giám sát đầu tư cộng đồng đã góp phần vào việc ngăn ngừa những sai phạm trong đầu tư xây dựng các công trình tại địa phương, ổn định tình hình, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Nhờ đó, chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính quyền ngày càng chuyên biến tích cực, củng cố niềm tin của người dân vào sự lãnh đạo của chính quyền. Cùng với đó, địa phương đã tổ chức, củng cố, kiện toàn ban giám sát đầu tư của cộng đồng, bảo đảm hoạt động theo đúng quy định; tham gia bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ và kiến thức pháp luật cho các thành viên do cấp trên tổ chức. Để hoạt động hiệu quả, hoàn thành tốt nhiệm vụ Ban giám sát đầu tư cộng đồng phải dựa vào dân, động viên nhân dân cùng tham gia phối hợp hoạt động giám sát từ cơ sở để kịp thời nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng và những vấn đề bức xúc, kiến nghị của các tầng lớp nhân dân để xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện công tác giám sát phù hợp, đáp ứng đúng nhu cầu thực tiễn.

3. Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công

3.1. Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng. Công khai báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng hàng năm của tỉnh, huyện, xã, thị trấn trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Thực hiện tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng như Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20 tháng 4 năm 2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Luật phòng chống tham nhũng qua các hình thức như lồng ghép các buổi họp thôn, các hội nghị, các cuộc tiếp xúc cử tri,..để người dân biết, thực hiện giám sát.

3.2. Về tiếp nhận thông tin, nắm bắt ý kiến, phản ánh, kiến nghị của người dân đối với chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính, của CBCCV.

Việc tiếp nhận thông tin, nắm bắt ý kiến, phản ánh, kiến nghị của người dân đối với chất lượng phục vụ của công chức luôn được đơn vị nghiêm túc thực hiện. Mỗi cán bộ, công chức nêu cao ý thức trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ nhằm nâng cao chất lượng giải quyết các thủ tục hành chính khi cá nhân, tổ chức đến giao dịch; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức. Vì vậy, trong thời gian qua tại địa phương không có phản ánh, kiến nghị của người dân đối với chất lượng phục vụ của cán bộ, công chức.

4. Cải thiện chất lượng các dịch vụ công ích thiết yếu

4.1. Thực hiện việc cung cấp nước sạch cho người dân theo Chương trình mục tiêu quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn. Dịch vụ thu gom, xử lý rác thải, nước thải.

- Về cung cấp nước sạch cho người dân theo Chương trình Mục tiêu quốc gia về nước sạch, hiện đã có 95% nước sạch để sử dụng trên địa bàn xã.

- Dịch vụ thu gom, xử lý rác thải: Công tác thu gom rác thải trên địa bàn được thực hiện thường xuyên, tiến hành thu gom rác thải 6/6 thôn của xã, vệ sinh môi trường được đảm bảo, tỷ lệ thu gom rác thải đạt 98%.

4.2. Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chương trình, mục tiêu quốc gia về phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy.

Thực hiện nghiêm túc các chương trình, mục tiêu quốc gia về phòng, chống tội phạm, phòng chống ma túy; đồng thời nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về trật tự xã hội, làm tốt công tác phòng ngừa, hạn chế tội phạm lợi dụng hoạt động gây án, phát hiện và xử lý các vụ việc xảy ra đúng pháp luật. Huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị, tập trung lực lượng, triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh, xử lý nghiêm các đối tượng vi phạm về ma túy, triệt xóa các điểm sử dụng trái phép về ma túy trên địa bàn.

4.3. Thực hiện quy chế, các chương trình phối hợp hoạt động giữa chính quyền cơ sở, các đoàn thể và Nhân dân trong công tác xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh.

Đã ban hành và quán triệt Quy chế phối hợp hoạt động giữa chính quyền, các đoàn thể. Duy trì nghiêm túc nề nếp phối hợp, trao đổi, thống nhất các biện pháp thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên địa bàn xã. Tập trung lãnh đạo thường xuyên phối hợp, chỉ đạo các ban ngành tham gia xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng trên địa bàn. Từ đó, củng cố vững chắc lòng tin của nhân dân với Đảng, Nhà nước và chính quyền địa phương. Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố thế trận lòng dân, bảo đảm thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tại các thôn có các đảng viên tham gia sinh hoạt đã phát huy tốt vai trò hạt nhân lãnh đạo đối với mọi hoạt động và đời sống xã hội của nhân dân góp phần tạo niềm tin của nhân dân đối với Đảng ngày càng được củng cố.

4.4. Thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn các khu dân cư, tổ dân phố, các cơ sở kinh doanh, sản xuất trên địa bàn thực hiện nghiêm quy định về phòng cháy, chữa cháy; thường xuyên kiểm tra công tác phòng chống cháy nổ, cứu hộ, cứu nạn; xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm quy định về phòng chống cháy, nổ.

Thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn các khu dân cư xây dựng phong trào toàn dân tham gia phòng chống cháy nổ, cứu nạn, cứu hộ, nhân rộng các điển hình tiên tiến theo hướng tự nguyện, tự phòng, tự quản theo cụm dân cư, cụm doanh nghiệp an toàn phòng chống cháy nổ, tăng cường các biện pháp phòng ngừa, tổ chức kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về phòng chống cháy nổ đối với các cơ sở kinh doanh có điều kiện; đồng thời chỉ đạo xây dựng nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng phòng chống cháy nổ ở cơ sở, tổ chức tốt công tác thường trực chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn; thường xuyên diễn tập, thực tập nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Phần III

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC QUÝ IV NĂM 2020

I. Về thực hiện cải cách hành chính

1. Cải cách thể chế

Thực hiện tốt công tác rà soát các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành đảm bảo đúng luật, đúng thể thức, có chất lượng, phù hợp các quy định pháp luật và tình hình thực tế của địa phương

2. Cải cách thủ tục hành chính

Cập nhật, niêm yết đầy đủ kịp thời các thủ tục hành chính mới ban hành hoặc được sửa đổi, bổ sung, thay thế, đồng thời đề nghị bãi bỏ hoặc hủy bỏ theo quy định, đối với TTHC không cần thiết, không phù hợp nhằm cắt giảm chi phí về thời gian và tài chính của người dân và doanh nghiệp; Tổ chức thực hiện nghiêm các thủ tục hành chính đã được công bố, công khai; thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc thực thi các thủ tục hành chính; TTHC phải kịp thời công khai khi có điều chỉnh, bổ sung để tổ chức công dân dễ hiểu, dễ thực hiện; Tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức; chỉ đạo, kiểm tra, giám sát lề lối làm việc, đảm bảo mọi hoạt động được thực hiện đúng quy định, quy chế làm việc; thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định 113/2018/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều về chính sách tinh giản biên chế.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức bằng các hình thức phù hợp, có hiệu quả. Quy định rõ và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; khuyến khích cán bộ, công chức hoàn thành tốt nhiệm vụ và có cơ chế loại bỏ,

bãi nhiệm những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín với nhân dân; triển khai kế hoạch thực hiện Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức.

5. Cải cách tài chính công

Thực hiện chính sách thuế, thu nhập, tiền lương, tiền công, chính sách an sinh xã hội kịp thời, đúng Luật, đúng đối tượng; Thực hiện nhiệm vụ cải cách tài chính công, tập trung vào đánh giá hiệu quả, tác động của Quy chế chi tiêu nội bộ của UBND xã cho phù hợp với yêu cầu mới.

6. Hiện đại hóa hành chính

- Tiếp tục triển khai danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 cấp xã thực hiện tại tỉnh Thừa Thiên Huế đến cán bộ, công chức, người dân được biết và thực hiện.

- Tiếp tục việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan; sử dụng có hiệu quả các hệ thống phần mềm dùng chung. Duy trì, áp dụng, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động tại cơ quan.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra giám sát thực hiện kế hoạch CCHC tại đơn vị; công tác tuyên truyền cho đội ngũ cán bộ, công chức và nhân dân hiểu rõ về CCHC.

II. Về thực hiện nâng cao chất lượng quản trị và hành chính công

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch của UBND tỉnh, huyện, xã về triển khai thực hiện nâng cao Chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công.

2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục cho đảng viên, cán bộ, công chức, người lao động và nhân dân nhận thức sâu sắc, đầy đủ về tầm quan trọng của chỉ số PAPI đối với sự phát triển bền vững trong công tác cải cách hành chính tại địa phương gắn với quy chế dân chủ ở cơ sở và thông tin, tuyên truyền đến người dân được biết, được tham gia, giám sát việc thực hiện các quy định của theo quy chế đề ra.

3. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hoạt động Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại, nâng cấp và bổ sung các phương tiện làm việc cho cán bộ, công chức tại bộ phận; đẩy mạnh việc tiếp nhận và trả kết quả các thủ tục hành chính theo quy trình ISO 9001:2015 đã xây dựng.

4. Nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trả đúng hạn công khai trên phần mềm một cửa, Trang Thông tin điện tử xã.

5. Sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung như Quản lý văn bản điều hành; Trang thông tin điện tử xã; phần mềm xử lý dịch vụ công tập trung, Trang thông tin điện tử xã,... để phục vụ có hiệu quả trong công tác của cán bộ, công chức.

Trên đây là những kết quả tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính quý III/2020 và phương hướng, nhiệm vụ quý IV/2020 của UBND xã Giang Hải, kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ (b/c);
- TT Đảng ủy xã; TT HĐND xã (bc);
- Chủ tịch và các PCT UBND xã;
- Các ban ngành đoàn thể xã;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu